

**ỦY BAN NHÂN DÂN
HUYỆN SƠN ĐỘNG**

**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Số: **310** /QĐ-UBND

Sơn Động, ngày **25** tháng **8** năm **2020**

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách
6 tháng đầu năm 2020 của huyện Sơn Động**

ỦY BAN NHÂN DÂN HUYỆN SƠN ĐỘNG

Căn cứ Luật tổ chức Chính quyền địa phương ngày 19/6/2015;

Căn cứ Luật ngân sách Nhà nước số 83/2015/QH13 ngày 25/6/2015 và Nghị định số 163/2016/NĐ-CP ngày 21/12/2016 của Chính phủ Quy định chi tiết thi hành một số điều của Luật ngân sách Nhà nước;

Căn cứ Thông tư số 343/2016/TT-BTC ngày 30/12/2016 của Bộ Tài chính hướng dẫn thực hiện công khai ngân sách nhà nước đối với các cấp ngân sách;

Căn cứ Nghị quyết số 139/NQ-HĐND ngày 15/7/2020 của Hội đồng nhân dân huyện về ước thực hiện dự toán thu - chi ngân sách 6 tháng đầu năm 2020, dự toán ngân sách 6 tháng cuối năm 2020;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Tài chính - Kế hoạch huyện,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố công khai số liệu thực hiện dự toán ngân sách 6 tháng đầu năm 2020 của huyện Sơn Động (đính kèm mẫu biểu số: 93/CK-NSNN; 94/CK-NSNN; 95/CK-NSNN).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Chánh văn phòng UBND huyện, phòng Tài chính - Kế hoạch, thủ trưởng các đơn vị liên quan tổ chức thực hiện Quyết định này./.

Nơi nhận:

- UBND tỉnh;
- Sở Tài chính;
- Sở KH&ĐT;
- Kho bạc nhà nước tỉnh;
- Cục Thuế tỉnh;
- TTHU, HĐND, UBND huyện;
- Chủ tịch và các Phó Chủ tịch UBND huyện;
- Chi cục Thuế KV LN-Sơn Động;
- Kho bạc Nhà nước Sơn Động;
- Như Điều 3;
- Lưu: VT.



Nguyễn Quang Ngạn

**CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN 6 THÁNG ĐẦU NĂM 2020**

(Kèm theo Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND huyện Sơn Động)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3	4
A	TỔNG NGUỒN THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	888.544	578.439	65,10	116,64
I	Thu cân đối NSNN	139.302	45.242	32,48	97,19
1	Thu nội địa	139.302	45.242	32,48	97,19
2	Thu viện trợ				
II	Thu chuyển nguồn từ năm trước chuyển sang		61.870		
III	Thu bổ sung từ ngân sách cấp trên	749.242	471.136	62,88	122,13
IV	Thu hồi các khoản chi năm trước		191		
B	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	888.544	576.523	64,88	126,43
I	Tổng chi cân đối ngân sách huyện	888.544	502.583	56,56	114,69
1	Chi đầu tư phát triển	58.500	32.732	55,95	101,68
2	Chi thường xuyên	639.190	316.423	49,50	103,03
3	Dự phòng ngân sách	12.508	7.910	63,24	120,82
4	Chi ngân sách xã (không kể tiền đất)	178.346	145.518	81,59	157,54
II	Chi từ nguồn bổ sung có mục tiêu từ NS cấp tỉnh		73.940		


ƯỚC THỰC HIỆN THU NGÂN SÁCH 6 THÁNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 310/QĐ-UBND ngày 27/8/2020 của UBND huyện Sơn Đông)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3	4
A	TỔNG THU NSNN TRÊN ĐỊA BÀN	149.734	109.706	73,27	98,10
I	Thu nội địa	149.734	47.836	31,95	99,20
1	Thu từ khu vực doanh nghiệp nhà nước				
2	Thu từ khu vực doanh nghiệp có vốn đầu tư nước ngoài				
3	Thu từ khu vực kinh tế ngoài quốc doanh	55.250	30.768	55,69	113,96
4	Thuế thu nhập cá nhân	3.400	2.593	76,26	162,06
5	Phí cấp phép khai thác KS	250	1		
6	Lệ phí trước bạ	12.300	4.723	38,40	104,93
7	Thu phí, lệ phí	10.500	6.375	60,71	102,49
8	Các khoản thu về nhà, đất	65.034	1.622	2,49	23,06
-	Thuế sử dụng đất nông nghiệp		14		
-	Thuế sử dụng đất phi nông nghiệp	15	15		
-	Thu tiền sử dụng đất	65.000	1.589	2,44	22,70
-	Tiền cho thuê đất, thuê mặt nước	19	4	21,05	
-	Tiền cho thuê và tiền bán nhà ở thuộc sở hữu nhà nước				
9	Thu từ hoạt động xổ số kiến thiết				
10	Thu khác ngân sách	2.600	1.604	61,69	107,22
11	Thu từ quỹ đất công ích, hoa lợi công sản khác	400	150	37,50	
II	Thu viện trợ				
III	Thu hồi các khoản chi năm trước				
IV	Thu chuyển nguồn NS năm trước sang		61.870		
B	THU NGÂN SÁCH HUYỆN ĐƯỢC HƯỞNG THEO PHÂN CẤP	139.302	45.242	32,48	97,19
1	Từ các khoản thu phân chia	125.779	37.325	29,68	501,95
2	Các khoản thu ngân sách huyện được hưởng 100%	13.523	7.917	58,54	20,24


ƯỚC THỰC HIỆN CHI NGÂN SÁCH 6 THÁNG NĂM 2020

(Kèm theo Quyết định số 110/QĐ-UBND ngày 25/8/2020 của UBND huyện Sơn Động)

Đơn vị: Triệu đồng

STT	Nội dung	Dự toán năm	Ước thực hiện 6 tháng năm 2020	So sánh ước thực hiện với (%)	
				Dự toán năm	Cùng kỳ năm trước
A	B	1	2	3	4
	TỔNG CHI NGÂN SÁCH HUYỆN	888.544	576.523	64,88	126,43
A	CHI CÂN ĐỐI NGÂN SÁCH HUYỆN	888.544	502.583	56,56	114,69
I	Chi đầu tư phát triển	58.500	32.732	55,95	101,68
1	Chi đầu tư cho các dự án				
2	Chi đầu tư phát triển khác	58.500	32.732	55,95	101,68
II	Chi thường xuyên	639.190	316.423	49,50	103,03
	<i>Trong đó:</i>				
1	Chi giáo dục - đào tạo và dạy nghề	456.469	227.935	49,93	107,94
2	Chi khoa học và công nghệ	0			
3	Chi y tế, dân số và gia đình				
4	Chi văn hóa thông tin	3.350	1.489	44,45	54,90
5	Chi phát thanh, truyền hình				
6	Chi thể dục thể thao	600	84	14,00	21,00
7	Chi bảo vệ môi trường	2.000	731	36,55	160,66
8	Chi hoạt động kinh tế	110.209	54.232	49,21	100,57
9	Chi hoạt động của cơ quan quản lý hành chính, đảng, đoàn thể	32.095	17.535	54,63	79,65
10	Chi bảo đảm xã hội	18.725	7.624	40,72	75,54
11	An ninh - quốc phòng	6.229	5.129	82,34	103,22
12	Chi khác ngân sách	4.213	1.664	39,50	121,19
13	Các nhiệm vụ phát sinh	5.122			
14	Tiết kiệm tăng thu dự toán năm 2020 so với dự toán thu năm 2019	178			
III	Dự phòng ngân sách	12.508	7.910	63,24	120,82
IV	Chi ngân sách xã (không kể tiền đất)	178.346	145.518	81,59	157,54
B	CHI TỪ NGUỒN BỔ SUNG CÓ MỤC TIÊU TỪ NGÂN SÁCH CẤP TRÊN	0	73.940		
1	Chương trình mục tiêu quốc gia và mục tiêu		73.940		
2	Cho các chương trình dự án quan trọng vốn đầu tư				
3	Cho các nhiệm vụ, chính sách kinh phí thường xuyên				